TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 94/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 02 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 339/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc Ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Trang T**, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Số 32 ngõ Đ, Kh, Đ1, Hà Nội.

- **Bị đơn**: Anh **Lý Văn H**, sinh năm 1986; HKTT: Số 3 Tổ 2 L, phường Ph, quận H1, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 70 phố HB, phường HB, quận H1, Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Trang T và anh Lý Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 28/10/2008 tại Ủy ban nhân dân phường Ph, quận H1, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 104, quyển số 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trang T và anh Lý Văn H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Nguyễn Trang T và anh Lý Văn H có 02 con chung là cháu Lý AN, sinh ngày .../.../... và cháu Lý Phi L, sinh ngày .../.../.... Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu AN, anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Phi L. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thoả thuận của anh chị kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Trang T, anh Lý Văn H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

III. **Án phí Tòa án:** Chị Nguyễn Trang T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0069106 ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Ph;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ